

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:18/2017/HSST

Ngày :06/12/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thương.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Văn Pọm và ông Nguyễn Đình Tuyên.;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở TAND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quách Đình T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/12 năm 1967; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản H, xã C, huyện T tỉnh S; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông Nghiệp; trình độ văn hoá: 12/12; con ông: Quách Đình K (đã chết); con bà: Nguyễn Thị C (đã chết); có vợ là Phạm Thị V; có 2 người con đều đã trưởng thành, tiền sự: Không; tiền án: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2017. Có mặt.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Quách Đình T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 9 giờ 50 phút ngày 21/9/2017, tổ công tác Cảnh sát giao thông thuộc Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Điện biên làm nhiệm vụ tại km 370+ 900 Quốc lộ 6 thuộc bản H, xã Q, phát hiện Quách Đình T , sinh năm 1967, trú tại bản H, xã C, huyện T, tỉnh S tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong ốp của lớp xe dự phòng phía sau xe ô tô 08 gói hê rô in được gói bằng túi ni lông màu hồng, tạm giữ 01 điện thoại OPPO model A11 W cũ, 01 xe ô tô MITSUBISSI màu xám, BKS 26A- 02777 cùng giấy tờ xe và giấy tờ tùy thân của

Quách Đình T. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và bàn giao cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Quách Đình T khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 21/9/2017, T đến nhà anh rể là Nguyễn Quyết T, sinh năm 1960, trú tại bản M, xã C, huyện T mượn xe ô tô để đi chơi. Sau được anh T cho mượn, Quách Đình T lái xe về nhà thì có hai người khách thuê chở lên thị trấn T, huyện T tỉnh Đ. Sau khi chở khách lên thị trấn T, Quách Đình T điều khiển xe về huyện T, tỉnh S. Khi xe đi đến nhà hàng S thuộc thị trấn T, Quách Đình T dừng xe hỏi một người dân ông đang đi bộ bên đường có biết chỗ nào bán hê rô in thì chỉ giúp T mua sử dụng. Người đó nói T mua bao nhiêu thì người đó mua hộ. T lấy 2000.000đ đưa cho người đó. Người đó bảo T chờ. Một lúc sau quay lại người đó đưa cho T 08 gói hê rô in được gói bằng mảnh túi nilon màu hồng đựng trong hộp thuốc Vương Bảo. T đem giấu gói hê rô in vào ổ của lớp xe dự phòng phía sau xe rồi đi về. Khi đến km 370+900 thuộc bản H, xã Q, huyện T thì bị tổ công tác cảnh sát giao thông kiểm tra phát hiện và thu giữ.

Ngày 22/9/2017, cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định vật chứng. Số Hê rô in thu được của Quách Đình T được xác định trọng lượng là 0,91 gam

Tại bản Kết luận giám định số: 24/GĐ-PC-54 ngày 23/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu vật gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Quách Đình T là chất ma túy; loại hê rô in; trọng lượng vật chứng thu giữ là 0,91 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 106/QĐ - VKS - HS ngày 13/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Quách Đình T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Quách Đình T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS, tuyên hủy 01 gói niêm phong hêrôin và 01 vỏ vỉ thuốc Vương Bảo. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại hiệu OPPO và 850.000đ. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 99 BLTTHS; bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và đương sự khác

XÉT THẤY:

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang của tổ cảnh sát giao thông Công an tỉnh Điện Biên lập hồi 10 giờ ngày 21/9/2017(bút lục số 01) thể hiện: Trong khi thực hiện nhiệm vụ tại khu vực bản H, xã Q, tổ cảnh sát giao thông công an tỉnh Đ đã kiểm tra hành chính đối với phương tiện là xe ô tô mang biển kiểm soát 26A-027.77, do một mình Quách Đình T điều khiển đã phát hiện 08 gói hê rô in giấu trong ốp lốp xe dự phòng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng vật chứng lập ngày 22/9/2017 cho thấy : Trọng lượng 08 gói chất bột nghi hê rô in qua cân xác định là 0,91 gam, qua giám định được kết luận là chất ma túy, loại hê rô in.

Các trình tự thủ tục trên được tiến hành đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự và thể hiện được tính chính xác, khách quan của vụ án. Tại giai đoạn điều tra bị cáo thừa nhận số hê rô in đó của bị cáo mua về để sử dụng vì bản thân nghiện ma túy. Nguồn gốc: Bị cáo nhờ một người không quen biết ở thị trấn T mua giúp.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận nội dung như đã khai nhận tại giai đoạn điều tra.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp nhau, phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong và xác định trọng lượng vật chứng; bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ lời khai của bị cáo và các chứng cứ trên có đủ căn cứ xác định: 08 gói hê rô in thu giữ tại lốp xe ô tô biển kiểm soát 26A- 027.77 là của Quách Đình T tàng trữ nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi tàng trữ 0,91 gam hêrôin để sử dụng của Quách Đình T đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm được qui định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 nay được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

So với khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 thì khung hình phạt của điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS nhẹ hơn nên cần áp dụng khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 để áp dụng có lợi cho người phạm tội.

Bởi vậy, VKSND huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là chính xác.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm sự độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, ảnh hưởng đến nòi giống dân tộc nên cần xử lý nghiêm minh. Bị

cáo nhận thức rõ tác hại của chất ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên đã phạm tội.

Song, xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu. Tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân. Trước khi phạm tội, bị cáo là một công dân tốt, chỉ vì một phút buông lỏng bản thân nên đã mắc nghiện ma túy dẫn đến việc phạm tội nên áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS, giảm nhẹ TNHS cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên cần miễn cho bị cáo.

Đối với người đàn ông mua hộ hê rô in cho bị cáo, bị cáo khai không biết tên tuổi địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 26A-27.77 và các giấy tờ xe là của anh Nguyễn Quyết T. Anh Nguyễn Quyết T không có lỗi trong việc để bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T. Đối với chiếc điện thoại OPPO và 850.000đ và giấy chứng minh nhân dân của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Vật chứng vụ án là 01 gói niêm phong hê rô in cần áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS tuyên tịch thu để hủy.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- 1. Tuyên bố bị cáo Quách Đình T phạm tội:** Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- 2. Hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Quách Đình T 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/9/2017.
- 3. Vật chứng:** Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS, tuyên tịch thu để hủy 1 gói hê rô in được niêm phong, 01 vỏ thuốc hiệu Vương Bảo.

Trả lại cho bị cáo : 01 điện thoại di động hiệu OPPO model A11W vỏ màu đen đã cũ và 850.000đ, 1 chứng minh nhân dân số 050299994 mang tên Quách Đình T. Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 03/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Thương